

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 7348 /SNNMT-KTHT

Cà Mau, ngày 07 tháng 7 năm 2026

V/v tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến
Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với dự
thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu
chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà
nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc
gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo
bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng
đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh
Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Công văn số 10433/UBND-NNXD ngày 30/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh V/v xin ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh. Đến thời điểm hiện tại, Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được văn bản và ý kiến phản hồi của 12 Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh; trong đó, có 10/12 ý kiến thống nhất (gồm: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Văn Bi, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Minh Luân và Giám đốc, Thủ trưởng Sở, ngành, đơn vị sau: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Thanh tra tỉnh và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh) và 02/12 ý kiến đóng góp (gồm Giám đốc các Sở: Tư pháp và Dân tộc và Tôn giáo).

Sở Nông nghiệp và Môi trường xin tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh là Giám đốc các Sở: Tư pháp, Dân tộc và Tôn giáo **tại Biểu đính kèm**.

Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét (*gửi kèm dự thảo Nghị quyết đã tiếp thu, hoàn chỉnh*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở NN&MT (*để biết*);
- VPĐP NTM tỉnh (*theo dõi*);
- Chi cục Kinh tế hợp tác và PTNT (*theo dõi*);
- Lưu: VT, KTHT (Hg).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Bùi Tứ Hải



**BIỂU TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Ý KIẾN THÀNH VIÊN ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

TT	Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường
1	Giám đốc Sở Tư pháp	Về kỹ thuật viện dẫn: Đề nghị điều chỉnh theo khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Về hiệu lực thi hành: Khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì các Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu trước đây hết hiệu lực (việc quy định nội dung này nhằm đảm bảo tính hệ thống của các văn bản quy phạm pháp luật); tuy nhiên, việc chấm dứt hiệu lực này có ảnh hưởng đến các nhiệm vụ thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 hay không?, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình, làm rõ để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.	Tiếp thu. Đã điều chỉnh tại dự thảo Nghị quyết. Nội dung này, xin được giải trình, làm rõ như sau: - Việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2025 (bao gồm cả vốn của năm 2021, 2022, 2023, 2024 được chuyển nguồn sang năm 2025) của 03 chương trình MTQG (xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) đến hết ngày 31/12/2026 được Quốc hội cho phép tại Nghị quyết số

TT	Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường
			257/2025/QH15. Do đó, nguồn vốn chưa giải ngân hết giai đoạn 2021-2025 vẫn tiếp tục được triển khai thực hiện. - Ngoài ra, đối với các Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí, định mức... của tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu trước đây chỉ quy định nguyên tắc, tiêu chí, hệ số để phân bổ vốn cho các đơn vị, địa phương và quy định tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách tỉnh theo quy định. Hiện nay, các đơn vị địa phương được thụ hưởng vốn từ Chương trình giai đoạn 2021-2025 vẫn triển khai thực hiện bình thường. Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán không bị ảnh hưởng bởi các Nghị quyết trước đây. Vì vậy, việc bãi bỏ các Nghị quyết liên quan khi Nghị quyết này có hiệu lực sẽ không làm ảnh hưởng đến các nhiệm vụ thuộc 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

TT	Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường
		Về thể thức văn bản: Đề nghị điều chỉnh các điểm của khoản 2 Điều 8 theo quy định tại khoản 2 Phần III Mục 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP “Các điểm trong mỗi khoản sử dụng dùng chữ cái tiếng Việt theo thứ tự...”.	Tiếp thu. Đã điều chỉnh tại dự thảo Nghị quyết.
2	Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo	Khoản 1 Điều 4 quy định nguyên tắc, tiêu chí và hệ số phân bổ vốn ngân sách trung ương đối với các địa bàn, gồm: áp đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã an toàn khu (ATK), xã đảo; xã khu vực II; xã khu vực I và các xã còn lại. Qua nghiên cứu, Sở Dân tộc và Tôn giáo nhận thấy: Nội dung dự thảo đã quy định tiêu chí và hệ số phân bổ phù hợp theo Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg. Tuy nhiên, thực tế tại tỉnh Cà Mau hiện nay, các xã đều thuộc diện xã ATK, do đó tiêu chí ATK không còn tạo được sự phân hóa giữa các địa phương khi xây dựng phương án phân bổ vốn. Nếu chỉ áp dụng hệ số phân bổ mức độ ưu tiên giữa các địa phương, ảnh hưởng đến mục tiêu tập trung nguồn lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn đặc biệt khó khăn. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định về nguyên tắc áp dụng tiêu chí phân bổ trong trường hợp các xã có cùng hệ số phân bổ. Theo đó, khi xây dựng phương án phân bổ vốn, trường hợp nhiều xã có cùng hệ số thì ưu tiên áp dụng các tiêu chí có mức độ ưu tiên cao hơn đã được quy định tại khoản 1 Điều này, bảo đảm ưu tiên đối với xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã đảo, xã khu vực II vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xã khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số trước khi xem xét các xã còn lại.	Chưa tiếp thu. Lý do: - Tiêu chí phân bổ vốn ngân sách trung ương cho các địa phương được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg. Do đó, nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 4 về tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương dự thảo Nghị quyết phải thực hiện theo quy định này. - Việc bổ sung quy định để xử lý trường hợp các xã có cùng hệ số phân bổ không tạo ra sự khác biệt khi phân bổ vốn trên thực tế với nguyên nhân mỗi xã chỉ được hưởng một hệ số cao nhất. Trong khi đó, theo dự thảo Nghị quyết thì xã khu vực III vùng đồng bào DTTS, xã ATK, xã đảo hệ số cao nhất (50).

TT	Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường
		Nội dung tại khoản 2 Điều 4 Đề nghị rà soát, cập nhật điều chỉnh lại nội dung để phù hợp với quy định của Nghị quyết “Phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm vốn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030” vừa mới được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đối với Điều 5 của dự thảo Nghị quyết Điều 5 của dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn ngân sách tỉnh đối ứng thực hiện Chương trình. Qua nghiên cứu, Sở Dân tộc và Tôn giáo nhận thấy: Nội dung Điều 5 đã bước đầu quy định nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách tỉnh đối ứng. Tuy nhiên, quy định hiện nay chủ yếu kế thừa tiêu chí phân bổ đối với cấp xã, đồng thời quy định chung việc phân bổ vốn đối với các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và các phường mà chưa phân định rõ tiêu chí phân bổ đối với từng nhóm đối tượng, chưa quy định nguyên tắc xử lý trong trường hợp các địa phương có cùng hệ số phân bổ, đồng thời chưa có quy định về điều hòa, điều chỉnh kế hoạch vốn trong quá trình thực hiện. Trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, ngoài cấp xã còn có các phường và các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh trực tiếp được giao chủ trì hoặc tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình. Tuy nhiên, dự thảo chưa quy định nhóm tiêu chí làm căn cứ phân bổ vốn ngân sách tỉnh đối ứng đối với các đối tượng này. Bên cạnh đó, tương tự Điều 4, thực tế tại tỉnh Cà Mau hiện nay các xã, phường đều là ATK, do đó tiêu chí ATK chưa tạo được sự phân hóa giữa các địa phương khi xây dựng phương án phân bổ vốn nếu không có nguyên tắc áp dụng trong trường hợp các xã có cùng hệ số phân bổ. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu chỉnh lý Điều 5 theo hướng: - Thứ nhất, cơ cấu lại Điều 5 thành các khoản riêng, quy định tiêu chí phân bổ vốn ngân sách tỉnh đối ứng theo từng nhóm đối tượng, gồm: (1) cấp xã; (2) cấp phường; (3) các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; đồng thời quy định trách nhiệm của Ủy ban	Tiếp thu. Đã điều chỉnh tại dự thảo Nghị quyết. Sở Nông nghiệp và Môi trường xin trân trọng các ý kiến đóng góp. Tuy nhiên, xin chưa tiếp thu và xin giải trình, làm rõ từng nội dung như sau: - Về góp ý Thứ nhất: dự thảo Nghị quyết đã quy định rõ tiêu chí phân bổ đảm bảo kế thừa cho các ấp, xã theo tiêu chí phân bổ vốn trung ương. Việc phân bổ vốn cho sở, ngành và phường trên cơ sở nhu cầu có sự kế thừa từ trung ương (Thủ tướng giao vốn cho các Bộ, ngành cũng trên cơ sở nhu cầu, không quy định tiêu chí. Đồng thời, không quy định tiêu chí phân bổ vốn cho phường). Về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng phương án phân bổ vốn

TT	Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường
		nhân dân tỉnh trong việc xây dựng phương án phân bổ vốn trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định. - Thứ hai, bổ sung quy định về nguyên tắc áp dụng tiêu chí phân bổ trong trường hợp các xã có cùng hệ số phân bổ theo hướng tương tự như nội dung đã góp cho Điều 4 của dự thảo, bảo đảm ưu tiên áp dụng các tiêu chí phản ánh mức độ khó khăn cao hơn và phù hợp mục tiêu ưu tiên đầu tư đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn đặc biệt khó khăn. - Thứ ba, bổ sung quy định về điều hòa, điều chỉnh kế hoạch vốn trong quá trình thực hiện Chương trình, làm cơ sở để Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch vốn đối với các địa phương, cơ quan, đơn vị không còn nhu cầu hoặc không có khả năng giải ngân, đồng thời phân bổ cho các địa phương, cơ quan, đơn vị còn nhu cầu theo các nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Nghị quyết. Trên cơ sở các nội dung như vừa phân tích, Sở Dân tộc và Tôn giáo đề nghị hoàn thiện lại Điều 5 của dự thảo Nghị quyết như sau: Điều 5. Tiêu chí phân bổ vốn ngân sách tỉnh đối ứng 1. Đối với các xã (khoản 5 Điều 5) (Thống nhất theo nội dung tại khoản 1 Điều 5 của dự thảo Nghị quyết). Bổ sung thêm nội dung sau: “Trường hợp các xã có cùng hệ số phân bổ thì Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ mục tiêu của Chương trình, mức độ khó khăn thực tế của từng địa bàn và các tiêu chí quy định tại Điều 4 Nghị quyết này để xây dựng phương án phân bổ, bảo đảm ưu tiên đầu tư đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn đặc biệt khó khăn.” 2. Đối với các phường (khoản 5 Điều 5) Việc phân bổ vốn ngân sách tỉnh đối ứng đối với các phường được xem xét trên cơ sở các tiêu chí chủ yếu sau: a) Có áp, khóm đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số; b) Có địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số; c) Tỷ lệ hộ nghèo,	đã được thể hiện cụ thể tại khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết. - Về góp ý Thứ hai: việc bổ sung quy định về nguyên tắc áp dụng tiêu chí phân bổ trong trường hợp các xã có cùng hệ số phân bổ... Sở Nông nghiệp và Môi trường đã giải trình cụ thể theo ý kiến góp ý tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị quyết (phía trên). - Về góp ý Thứ ba: hiện nay, trung ương chưa có quy định về điều hòa, điều chỉnh kế hoạch vốn trong quá trình thực hiện Chương trình giai đoạn 2026-2030. Do đó, chưa có cơ sở, căn cứ để bổ sung quy định này tại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

TT	Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường
		hộ cận nghèo; d) Quy mô dân số và số hộ đồng bào dân tộc thiểu số; đ) Nội dung, nhiệm vụ của Chương trình được giao thực hiện. 3. Đối với các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh (khoản 3 Điều 5) Việc phân bổ vốn ngân sách tỉnh đối ứng được xem xét trên cơ sở các căn cứ chủ yếu sau: a) Chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện Chương trình; b) Số lượng dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần hoặc nhiệm vụ được giao chủ trì; c) Phạm vi, quy mô, khối lượng nhiệm vụ thực hiện; d) Nhu cầu kinh phí theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt; đ) Khả năng tổ chức thực hiện và giải ngân. 4. Xây dựng phương án phân bổ vốn (khoản 4 Điều 5) Căn cứ tổng mức vốn ngân sách tỉnh đối ứng được bố trí, các nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Điều này, khả năng cân đối ngân sách địa phương và nhu cầu thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án phân bổ vốn trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật. 5. Điều hòa, điều chỉnh kế hoạch vốn (khoản 5 Điều 5) Trong quá trình thực hiện Chương trình, trường hợp cơ quan, đơn vị, địa phương không còn đối tượng, nội dung hoặc nhu cầu thực hiện hoặc không có khả năng giải ngân theo kế hoạch thì Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, phân bổ cho cơ quan, đơn vị, địa phương khác còn nhu cầu theo các nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Nghị quyết này. 2. Đối với dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, cập nhật, hoàn thiện nội dung dự thảo Tờ trình để thống nhất với các nội dung chỉnh lý của dự thảo Nghị quyết nêu trên; đồng thời bổ sung, làm rõ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn đối với các nội dung đề xuất bổ sung, điều chỉnh, cụ thể: (1) Bổ sung cơ sở thực tiễn về đặc điểm của tỉnh Cà Mau sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, trong đó hầu hết các xã đều là xã ATK, làm cơ sở đề xuất bổ	Chưa tiếp thu. Lý do: các nội dung góp ý liên quan tại dự thảo Nghị quyết được Sở Nông nghiệp và Môi trường giải trình cụ thể ở phía trên nên chưa điều chỉnh dự

TT	Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường
		sung nguyên tắc áp dụng tiêu chí phân bổ trong trường hợp các địa phương có cùng hệ số phân bổ. (2) Bổ sung cơ sở pháp lý và thực tiễn của việc quy định các căn cứ để xem xét phân bổ vốn ngân sách tỉnh đối ứng đối với phường và các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, làm rõ đây là nội dung được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương theo khoản 5 Điều 9 Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg, nhằm tạo cơ sở cho việc xây dựng phương án phân bổ vốn, không làm thay đổi nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương do Thủ tướng Chính phủ quy định. (3) Bổ sung nội dung giải trình về cơ sở lựa chọn các tiêu chí đối với phường và các căn cứ phân bổ vốn đối với các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; làm rõ mục đích của từng tiêu chí, căn cứ nhằm bảo đảm việc phân bổ vốn gắn với mức độ khó khăn của địa bàn, quy mô đối tượng thụ hưởng, chức năng, nhiệm vụ được giao và nhu cầu thực tế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. (4) Bổ sung nội dung giải trình đối với quy định về điều hòa, điều chỉnh kế hoạch vốn trong quá trình thực hiện Chương trình, nhằm tạo cơ sở pháp lý để sử dụng hiệu quả nguồn vốn, nâng cao tỷ lệ giải ngân và bảo đảm phân bổ đúng đối tượng, đúng mục tiêu của Chương trình. Việc bổ sung, hoàn thiện các nội dung nêu trên sẽ bảo đảm sự thống nhất giữa Tờ trình và dự thảo Nghị quyết, đồng thời làm rõ căn cứ pháp lý, cơ sở thực tiễn của các chính sách đặc thù do tỉnh đề xuất, góp phần nâng cao tính thuyết phục của hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.	thảo Tờ trình.